BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
CDNN GIÁO VIÊN NĂM 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THPT THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

Môn thi: Kiến thức chung ***Ngày thi . . ./09/2018*** **Phòng thi số: 19 (P608- Nhà K)**

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
1	THPT001	Nguyễn Thị Hoài An	25-07-1975	Nữ			
2	THPT002	Cao Văn Bá	26-03-1972	Nam			
3	THPT003	Cao Thanh Bảo	11-09-1971	Nam			
4	THPT004	Nguyễn Thị Xuân Bằng	16-07-1972	Nữ			
5	THPT005	Nguyễn Cao Biên	09-07-1975	Nam			
6	THPT006	Nguyễn Thị Hà Cẩm	18-09-1968	Nữ			
7	THPT007	Trần Thị Hải Châu	09-10-1970	Nữ			
8	THPT008	Nguyễn Kim Chi	29-01-1973	Nữ			
9	THPT009	Nguyễn Đình Chính	02-12-1963	Nam			
10	THPT010	Nguyễn Duy Chung	08-06-1975	Nam			
11	THPT011	Vũ Thị Kim Chung	21-11-1974	Nữ			
12	THPT012	Trần Nghĩa Công	21-12-1975	Nam			
13	THPT013	Lê Thị Kim Cúc	13-10-1977	Nữ			
14	THPT014	Nguyễn Đức Cường	08-10-1972	Nam			
15	THPT015	Phan Văn Cường	25-01-1974	Nam			
16	THPT016	Hoàng Mạnh Du	12-04-1971	Nam			
17	THPT017	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	01-03-1968	Nữ			
18	THPT018	Nguyễn Ngọc Dũng	04-11-1963	Nam			
19	THPT019	Nguyễn Hữu Dũng	23-03-1968	Nam			
20	THPT020	Lê Văn Dũng	27-10-1969	Nam			
21	THPT021	Nguyễn Quốc Dũng	06-08-1970	Nam			
22	THPT022	Lê Văn Dy	28-05-1963	Nam			
23	THPT023	Nguyễn Thị Bích Đào	23-12-1977	Nữ			
24	THPT024	Nguyễn Xuân Định	18-09-1976	Nam			
25	THPT025	Huỳnh Thục Hạ Đoan	30-07-1976	Nữ			
26	THPT026	Lưu Thị Khánh Giang	19-06-1976	Nữ			
27	THPT027	Nguyễn Trọng Giáp	12-02-1974	Nam			
28	THPT028	Tô Thị Thanh Hà	01-04-1970	Nữ			
29	THPT029	Vũ Thị Hà	03-01-1971	Nữ			
30	THPT030	Nguyễn Thị Thanh Hà	07-09-1973	Nữ			
31	THPT031	Trần Hồng Hà	11-04-1973	Nam			
32	THPT032	Nguyễn Mạnh Hà	12-08-1962	Nam			
33	THPT033	Nguyễn Thị Hà	25-06-1976	Nữ			
34	THPT034	Nguyễn Thị ánh Hà	02-06-1978	Nữ			
35	THPT035	Nguyễn Minh Hà	02-11-1970	Nữ			
36	THPT036	Tạ Hữu Hà	08-09-1970	Nam			
37	THPT037	Từ Thị Thu Hài	30-07-1977	Nữ			
38	THPT038	Trần Thị Hàng	27-04-1973	Nữ			

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
39	THPT039	Lê Quang Hào	30-08-1960	Nam			
40	THPT040	Lê Hữu Hào	28-12-1974	Nam			
41	THPT041	Trịnh Đình Hải	21-12-1968	Nam			

Số thí sinh theo danh sách: 41 *Có mặt:.....* *Vắng mặt:.....*

Số bài:..... **Cán bộ coi thi 1** **Cán bộ coi thi 2**

Số tờ:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
CDNN GIÁO VIÊN NĂM 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THPT THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

Môn thi: Kiến thức chung ***Ngày thi . . ./09/2018*** **Phòng thi số: 20 (P609- Nhà K)**

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
1	THPT042	Nguyễn Đức Hải	24-05-1969	Nam			
2	THPT043	Nguyễn Thanh Hải	23-08-1969	Nam			
3	THPT044	Hồ Thanh Hải	06-06-1960	Nam			
4	THPT045	Nguyễn Thị Thanh Hải	30-08-1975	Nữ			
5	THPT046	Nguyễn Tứ Hải	08-02-1969	Nam			
6	THPT047	Trần Thế Hải	18-05-1968	Nam			
7	THPT048	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	09-10-1976	Nữ			
8	THPT049	Lê Thị Hồng Hạnh	23-10-1973	Nữ			
9	THPT050	Lê Thị Hạnh	06-03-1974	Nữ			
10	THPT051	Phạm Thúy Hằng	12-06-1970	Nữ			
11	THPT052	Nguyễn Thị Thu Hằng	10-08-1974	Nữ			
12	THPT053	Lục Thúy Hằng	25-07-1972	Nữ			
13	THPT054	Lê Thị Hiền	28-03-1970	Nữ			
14	THPT055	Đỗ Xuân Hiền	18-03-1960	Nam			
15	THPT056	Nguyễn Thị Hiền	21-01-1974	Nữ			
16	THPT057	Lê Thị Hiền	27-12-1974	Nữ			
17	THPT058	Lê Văn Hiển	28-08-1978	Nam			
18	THPT059	Lê Thanh Hiếu	15-10-1976	Nam			
19	THPT060	Ngô Trọng Hiệu	01-01-1972	Nam			
20	THPT061	Nguyễn Thùy Hoa	30-06-1974	Nữ			
21	THPT062	Đặng Thị Kim Hoa	04-02-1972	Nữ			
22	THPT063	Nguyễn Thị Kiều Hoa	25-09-1976	Nữ			
23	THPT064	Nguyễn Kim Hoa	07-04-1969	Nữ			
24	THPT065	Nguyễn Thị Quốc Hòa	28-10-1973	Nữ			
25	THPT066	Phạm Thị Hòa	22-08-1976	Nữ			
26	THPT067	Nguyễn Thị Thanh Hồng	17-10-1972	Nữ			
27	THPT068	Nguyễn Quang Hợp	22-07-1963	Nam			

Số thí sinh theo danh sách: 27 *Có mặt:.....* *Vắng mặt:.....*

Số bài:..... **Cán bộ coi thi 1** **Cán bộ coi thi 2**

Số tờ:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
CDNN GIÁO VIÊN NĂM 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THPT THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

Môn thi: Kiến thức chung ***Ngày thi . . ./09/2018*** **Phòng thi số: 21 (P801- Nhà K)**

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
1	THPT069	Hoàng Văn Huân	18-02-1962	Nam			
2	THPT070	Trần Thị Thu Huệ	05-12-1971	Nữ			
3	THPT071	Nguyễn Thị Huệ	14-11-1967	Nữ			
4	THPT072	Vũ Thị Thu Huyền	13-08-1977	Nữ			
5	THPT073	Đỗ Thị Thanh Huyền	25-10-1973	Nữ			
6	THPT074	Nguyễn Xuân Hùng	11-03-1970	Nam			
7	THPT075	Dương Mạnh Hùng	30-08-1967	Nam			
8	THPT076	Bùi Khắc Hùng	10-10-1961	Nam			
9	THPT077	Đào Quang Hưng	28-09-1962	Nam			
10	THPT078	Trần Huy Hưng	15-02-1971	Nam			
11	THPT079	Hoàng Phồn Hưng	14-05-1971	Nam			
12	THPT080	Trần Văn Hưng	08-05-1971	Nam			
13	THPT081	Nguyễn Thu Hương	27-08-1974	Nữ			
14	THPT082	Ngô Thị Lan Hương	19-05-1974	Nữ			
15	THPT083	Nguyễn Thị Hương	12-06-1975	Nữ			
16	THPT084	Hoàng Thị Lan Hương	15-11-1972	Nữ			
17	THPT085	Đào Thị Thanh Hương	25-12-1971	Nữ			
18	THPT086	Phạm Thị Thu Khuê	18-08-1970	Nữ			
19	THPT087	Hoàng Thị Kiên	03-04-1973	Nữ			
20	THPT088	Nguyễn Thị Hoa Lan	30-07-1975	Nữ			
21	THPT089	Nguyễn Thị Tuyết Lan	12-02-1972	Nữ			
22	THPT090	Lưu Văn Lập	15-12-1976	Nam			
23	THPT091	Hoàng Thị Mỹ Lệ	18-12-1971	Nữ			
24	THPT092	Hoàng Thị Kim Liên	14-09-1974	Nữ			
25	THPT093	Nguyễn Thị Hồng Liên	09-09-1976	Nữ			
26	THPT094	Lê Khả Long	02-09-1962	Nam			
27	THPT095	Thái Thị Lợi	18-01-1975	Nữ			

Số thí sinh theo danh sách: 27 *Có mặt:.....* *Vắng mặt:.....*

Số bài:..... **Cán bộ coi thi 1** **Cán bộ coi thi 2**

Số tờ:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
CDNN GIÁO VIÊN NĂM 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THPT THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

Môn thi: Kiến thức chung ***Ngày thi . . ./09/2018*** **Phòng thi số: 22 (P802- Nhà K)**

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
1	THPT096	Vũ Thị Lợi	12-11-1973	Nữ			
2	THPT097	Trần Thị Lợi	28-05-1968	Nữ			
3	THPT098	Trần Thị Hoa Lư	17-06-1966	Nữ			
4	THPT099	Hoàng Minh Lương	10-05-1964	Nam			
5	THPT100	Nguyễn Công Lý	18-08-1975	Nữ			
6	THPT101	Phạm Thị Tuyết Mai	15-07-1992	Nữ			
7	THPT102	Nguyễn Thị Tuyết Mai	10-09-1975	Nữ			
8	THPT103	Đậu Thị Quỳnh Mai	11-08-1975	Nữ			
9	THPT104	Nguyễn Văn Nam	29-05-1963	Nam			
10	THPT105	Nguyễn Thị Nga	26-04-1977	Nữ			
11	THPT106	Nguyễn Thị Thu Nga	14-04-1975	Nữ			
12	THPT107	Bùi Thị Nga	10-16-1976	Nữ			
13	THPT108	Lê Thị Nga	15-01-1971	Nữ			
14	THPT109	Trần Đăng Ngân	06-12-1960	Nam			
15	THPT110	Lê Thị Ngân	10-06-1970	Nữ			
16	THPT111	Nguyễn Hữu Nghĩa	15-04-1972	Nam			
17	THPT112	Nguyễn Văn Ngoạn	04-01-1963	Nam			
18	THPT113	Trần Thị Ngọc	22-12-1973	Nữ			
19	THPT114	Nguyễn Thị Nguyệt	11-02-1976	Nữ			
20	THPT115	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	17-10-1965	Nữ			
21	THPT116	Hà Xuân Nhâm	07-01-1972	Nam			
22	THPT117	Nguyễn Thị Nhân	30-06-1971	Nữ			
23	THPT118	Nguyễn Thị Nhung	10-04-1973	Nữ			
24	THPT119	Lê Xuân Ninh	15-11-1965	Nam			
25	THPT120	Lê Thị Oanh	22-02-1965	Nữ			
26	THPT121	Trần Thị Kim Oanh	18-03-1973	Nữ			
27	THPT122	Cao Xuân Phan	01-02-1971	Nam			

Số thí sinh theo danh sách: 27 *Có mặt:.....* *Vắng mặt:.....*

Số bài:..... **Cán bộ coi thi 1** **Cán bộ coi thi 2**

Số tờ:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
CDNN GIÁO VIÊN NĂM 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THPT THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

Môn thi: Kiến thức chung ***Ngày thi . . ./09/2018*** **Phòng thi số: 23 (P803- Nhà K)**

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
1	THPT123	Phan Xuân Phàn	19-01-1971	Nam			
2	THPT124	Nguyễn Ngọc Phương	21-07-1973	Nam			
3	THPT125	Nguyễn Thị Hồng Phương	27-12-1973	Nữ			
4	THPT126	Nguyễn Minh Phương	08-05-1977	Nam			
5	THPT127	Nguyễn Thị Hoa Phượng	18-10-1973	Nữ			
6	THPT128	Đặng Vũ Quốc	26-11-1972	Nam			
7	THPT129	Ngô Thị Quyên	17-08-1973	Nữ			
8	THPT130	Nguyễn Quyết	08-12-1962	Nam			
9	THPT131	Nguyễn Bội Quỳnh	02-12-1969	Nữ			
10	THPT132	Võ Văn Quý	28-08-1976	Nam			
11	THPT133	Nguyễn Đình Quý	04-04-1975	Nam			
12	THPT134	Trần Thị Kim Soa	03-11-1973	Nam			
13	THPT135	Nguyễn Hồng Sơn	03-01-1968	Nam			
14	THPT136	Phan Đăng Sơn	27-11-1971	Nam			
15	THPT137	Lâm Mẫu Tài	04-10-1974	Nam			
16	THPT138	Phạm Hồng Tâm	06-07-1974	Nam			
17	THPT139	Nguyễn Hữu Tân	12-12-1971	Nam			
18	THPT140	Lê Văn Thành	07-12-1969	Nam			
19	THPT141	Bùi Kim Thái	23-01-1974	Nữ			
20	THPT142	Lê Văn Thái	04-12-1964	Nam			
21	THPT143	Nguyễn Đức Thắng	24-04-1963	Nam			
22	THPT144	Đào Ngọc Thắng	19-05-1959	Nam			
23	THPT145	Lê Viết Thế	10-01-1969	Nam			
24	THPT146	Trần Văn Thi	29-05-1974	Nam			
25	THPT147	Nguyễn Hồng Thu	19-08-1976	Nữ			
26	THPT148	Cao Thị Kim Thu	06-09-1972	Nữ			
27	THPT149	Phạm Ngọc Thuần	01-05-1970	Nam			

Số thí sinh theo danh sách: 27 *Có mặt:.....* *Vắng mặt:.....*

Số bài:..... **Cán bộ coi thi 1** **Cán bộ coi thi 2**

Số tờ:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG
CDNN GIÁO VIÊN NĂM 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIÁO VIÊN THPT THI THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN TỪ HẠNG II LÊN HẠNG I

Môn thi: Kiến thức chung ***Ngày thi . . ./09/2018*** **Phòng thi số: 24 (P804- Nhà K)**

STT	*Số BD*	*Họ và tên*	*Ngày sinh*	*GT*	*Số tờ*	*Ký tên*	*Ghi chú*
1	THPT150	Trương Thuận	04-08-1964	Nam			
2	THPT151	Nguyễn Đình Kim Thuyên	11-02-1972	Nữ			
3	THPT152	Trịnh Thị Diệu Thúy	04-06-1971	Nữ			
4	THPT153	Trần Thị Thúy	01-01-1977	Nữ			
5	THPT154	Vương Thị Thu Thủy	29-10-1967	Nữ			
6	THPT155	Trần Thị Bích Thủy	21-08-1974	Nữ			
7	THPT156	Nguyễn Bá Thủy	19-09-1976	Nam			
8	THPT157	Bùi Thị Thu Thủy	18-11-1974	Nữ			
9	THPT158	Vũ Thị Thu Thủy	08-12-1975	Nữ			
10	THPT159	Đinh Hồng Tiệp	01-11-1973	Nam			
11	THPT160	Đặng Thị Đào Tĩnh	29-05-1972	Nữ			
12	THPT161	Đặng Ngọc Trinh	11-08-1977	Nữ			
13	THPT162	Võ Công Trí	05-04-1960	Nam			
14	THPT163	Đỗ Đức Trị	19-08-1966	Nam			
15	THPT164	Trịnh Xuân Trường	10-23-1963	Nam			
16	THPT165	Cao Thanh Tuấn	03-09-1969	Nam			
17	THPT166	Lưu Vĩnh Tuấn	06-11-1977	Nam			
18	THPT167	Vũ Ngọc Tuấn	08-02-1962	Nam			
19	THPT168	Đặng Đức Tuệ	05-01-1974	Nam			
20	THPT169	Nguyễn Xuân Tuyên	06-08-1963	Nam			
21	THPT170	Trịnh Ngọc Tùng	01-05-1971	Nam			
22	THPT171	Thái Hữu Văn	30-08-1972	Nam			
23	THPT172	Trần Thị Vân	01-04-1977	Nữ			
24	THPT173	Trần Hoàng Xuân	10-11-1976	Nữ			
25	THPT174	Huỳnh Nam Yên	08-10-1962	Nam			
26	THPT175	Trần Thị Hải Yến	16-03-1970	Nữ			
27	THPT176	Đinh Phan Thuỷ Yến	17-04-1978	Nữ			

Số thí sinh theo danh sách: 27 *Có mặt:.....* *Vắng mặt:.....*

Số bài:..... **Cán bộ coi thi 1** **Cán bộ coi thi 2**

Số tờ:..... *(Ký và ghi rõ họ tên)* *(Ký và ghi rõ họ tên)*